

## CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

*Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus Christ.*

*Bài 52 - Hãy tìm kiếm, gõ cửa Đức Chúa Trời mà cầu xin Ngài điều tốt nhất cho sự sống của linh hồn mình.*

**Ma-thi-ơ 7:7-12:** *Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho. Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở. Trong các người có ai, khi con mình xin bánh, mà cho đá chẳng? Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chẳng? Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao? Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri.*

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Ask<sup>G154</sup>, and it shall be given<sup>G1325</sup> you; seek<sup>G2212</sup>, and ye shall find<sup>G2147</sup>; knock<sup>G2925</sup>, and it shall be opened<sup>G455</sup> unto you: <sup>8</sup>For every<sup>G3956</sup> one that asketh<sup>G154</sup> receiveth<sup>G2983</sup>; and he that seeketh<sup>G2212</sup> findeth<sup>G2147</sup>; and to him that knocketh<sup>G2925</sup> it shall be opened<sup>G455</sup>. <sup>9</sup>Or<sup>G2228</sup> what<sup>G5101</sup> man<sup>G444</sup> is there of you, whom<sup>G3739</sup> if<sup>G1437</sup> his son<sup>G5207</sup> ask<sup>G154</sup> bread<sup>G740</sup>, will he give<sup>G1929</sup> him a stone<sup>G3037</sup>? <sup>10</sup>Or<sup>G2532</sup> if<sup>G1437</sup> he ask<sup>G154</sup> a fish<sup>G2486</sup>, will he give<sup>G1929</sup> him a serpent<sup>G3789</sup>? <sup>11</sup>If<sup>G1487</sup> ye then<sup>G3767</sup>, being<sup>G5607</sup> evil<sup>G4190</sup>, know<sup>G1492</sup> how to give<sup>G1325</sup> good<sup>G18</sup> gifts<sup>G1435</sup> unto your<sup>G5216</sup> children<sup>G5043</sup>, how<sup>G4214</sup> much<sup>G4214</sup> more<sup>G3123</sup> shall your<sup>G5216</sup> Father<sup>G3962</sup> which<sup>G3588</sup> is in heaven<sup>G3772</sup> give<sup>G1325</sup> good<sup>G18</sup> things to them that ask<sup>G154</sup> him? <sup>12</sup>Therefore<sup>G3767</sup> all<sup>G3956</sup> things whatsoever<sup>G3745-G302</sup> ye would<sup>G2309</sup> that men<sup>G444</sup> should do<sup>G4160</sup> to you, do<sup>G4160</sup> ye even<sup>G2532</sup> so<sup>G3779</sup> to them: for this<sup>G3778</sup> is the law<sup>G3551</sup> and the prophets<sup>G4396</sup>.

Có nghĩa là: *Hãy xin (cầu xin, thỉnh cầu, yêu cầu) thì điều đó sẽ được ban cho; Hãy tìm kiếm và các người sẽ tìm được; hãy gõ cửa thì cửa đó sẽ được mở cho các người: Vì bất kỳ ai cầu xin thì sẽ nhận được và những kẻ tìm kiếm sẽ tìm thấy; người nào gõ cửa thì sẽ được mở cho. Có ai trong các người, nếu con trai mình có xin bánh mà người đó lại cho đá không? Hoặc nếu nó xin một con cá, mà người đó lại cho nó một con rắn chẳng? Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết ban cho con cái mình những vật tốt, Huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban cho những vật tốt hơn cho những người nào cầu xin Ngài? Vậy nên bất cứ điều gì mà các người muốn người ta làm cho mình, thì các người cũng hãy làm điều đó cho họ, vì đó là luật pháp và các lời tiên tri.*

Trước hết, chúng ta hãy trở lại nơi mà Đức Chúa Trời đã tạo nên mọi sự cho sự sống của loài người ở trên đất này, để chúng ta nhận biết sự tốt lành của Đức Chúa Trời dành cho loài người chúng ta.

**Sáng thế ký 1:26-31:** **Đức Chúa Trời phán rằng:** Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, **đặng quản trị** loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: **Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị** loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: **Này, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy.** Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. **Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Để duy trì sự sống cho loài người cùng muôn vật trên trái đất này, Đức Chúa Trời đã tạo nên sự sáng cùng sự tối tăm, bầu trời, biển cả, đất và núi non, mặt trời, mặt trăng cùng các vì sao trên trời để soi sáng đất, định thời tiết và thời gian cho ngày và đêm, biển sông nước sanh ra các loài cá và các loài chim hay bay trong hoảng không, các loài cây cỏ sanh bông trái dùng làm đồ ăn cho loài người cùng cho các muông thú cũng đã được tạo nên và Đức Chúa Trời giao mọi sự đó cho loài người quản trị trong sự chúc phước của Ngài: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị** loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Đức Chúa Trời đã không ban phước cho một loài tự nhiên mà có trên đất này, nhưng Ngài đã ban phước cho loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của chính Ngài và bởi các Thần của Ngài, đó là **thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va.**

Khi Đức Chúa Trời giao các công việc mà Ngài đã tạo dựng nên trên đất này cho A-đam, Ngài đã không giao cho thân thể xác thịt của người nhưng cho chính A-đam, con trai của Đức Chúa Trời, là người đã được tạo nên bởi chính hơi thở, là sự sống của chính Ngài, Đức Chúa Trời tự hữu và hằng hữu, Danh Ngài là Giê-hô-va vạn quân. Nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời ngự trong A-đam mà A-đam có thể làm được những công việc mà Đức Chúa Trời đã giao cho.

**Thi-Thiên 8:4-6:** Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lộn đi các lối biển.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: <sup>4</sup>What<sup>H4100</sup> is man<sup>H582</sup>, that thou art mindful<sup>H2142</sup> of him? and the son<sup>H1121</sup> of man<sup>H120</sup>, that thou visitest<sup>H6485</sup> him? <sup>5</sup>For thou hast made him a little<sup>H4592</sup> lower<sup>H2637</sup> than the angels<sup>H430</sup>, and hast crowned<sup>H5849</sup> him with glory<sup>H3519</sup> and honour<sup>H1926</sup>. <sup>6</sup>Thou madest him to have dominion<sup>H4910</sup> over the works<sup>H4639</sup> of thy hands<sup>H3027</sup>; thou hast put<sup>H7896</sup> all<sup>H3605</sup> things under<sup>H8478</sup> his feet<sup>H7272</sup>:

Có nghĩa là: Loài người là gì, mà Ngài (Đức Chúa Trời) lại tin nhiệm (ghi nhớ, nói đến, đề cập đến, lưu tâm, quan tâm) người? và con trai của loài người là gì mà Ngài chăm sóc (bảo vệ, duy trì, gìn giữ, trông nom) người? Vì Ngài đã tạo nên người thấp hơn các thiên sứ một chút và đội cho người vương miện vinh hiển và tôn trọng. Ngài đã tạo nên người để ban cho người quyền (quyền thế, quyền lực, quyền thống trị, quyền cai trị) trên tất cả các công việc của tay Ngài; Ngài đã khiến cho mọi sự ở dưới chân người.

Chữ **vinh hiển** được chép trong Thi-Thiên 8:5 đó là chữ כַּבוֹד- kabowd, số 3519 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự vinh quang, sự tôn trọng, sự giàu có, sự dư dật, sự chói lọi, sự huy hoàng, chân giá trị;*

Chữ **sang trọng** được chép trong câu 5 này, đó là chữ הַדָּר- hadar, số 1926 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Niềm vinh dự, sự hoa mỹ (đẹp đẽ), sự uy nghi, sự nghiêm trang, sự kính trọng,*

Bản Kinh-thánh tiếng Việt đã dịch câu 5 không đúng với nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ về giá trị thật của loài người so với Đức Chúa Trời. Nguyên bản chép là **dưới các thiên sứ một chút**, chứ không phải là **kém Đức Chúa Trời một chút**.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép trong phần Tân-ước có nói về việc này qua hình ảnh Đức Chúa Trời đã đặt Con một Ngài vào trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người dưới các thiên sứ cách chính xác theo ngôn ngữ văn tự.

**Hê-bơ-rơ 2:5-13:** **Vả, thế gian hầu đến mà chúng ta nói đó, Đức Chúa Trời chẳng từng khiến nó phục dưới quyền các thiên sứ. Nhưng có kẻ đã làm chứng rằng: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con người là ai, mà Chúa săn sóc đến? Chúa đã đặt Người ở dưới thiên sứ một chút; Cho Người đội mão triều vinh hiển tôn trọng; Và đặt mọi vật dưới chân người. Đức Chúa Trời đã khiến mọi vật phục Đức Chúa Jêsus như vậy; thì chẳng để cho một vật nào chẳng phục Ngài; song hiện nay chúng ta chưa thấy mọi vật phục Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus này, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đáng mà muôn vật hưởng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền Danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta.**

Căn cứ vào Lời của Đức Chúa Trời mà chúng ta được biết rằng, Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong quyền phép, trong sự vinh hiển và trong bốn tánh của Ngài và như vậy, loài người đã được trang bị đầy đủ mọi sự cần phải có theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời và nhờ đó mà loài người mới có thể hoàn thành được công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho, là quản trị hết thảy mọi công việc do tay Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, là điều mà loài người xác thịt ngày nay không thể nào dám so sánh đến.

Chính tội lỗi của A-đam đã khiến cho những sự vinh hiển và sang trọng mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu đó đã không còn ở trong tâm linh của loài người nữa.

Chúng ta hãy xem hậu quả của tội lỗi mà A-đam đã phạm khiến cho loài người bị mất đi những sự vinh hiển và sang trọng cùng các quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu trước khi A-đam phạm tội.

**Sáng thế ký 3:17-19:** **Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.**

Lời Chúa chép rằng **trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn.** Nghĩa là loài người đã mất hết sự vinh hiển cùng những sự khôn ngoan và thông sáng, là những sự vốn thuộc về tâm linh của loài người và loài người phải sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác trong xác thịt mình lao động cực khổ mới có đồ ăn để nuôi mình và cũng vì tội lỗi của A-đam mà đất bị rửa sả và sự rửa sả đó khiến cho đất sanh ra những thứ cây mà Đức Chúa Trời không có trồng nơi Ê-đen này lại sanh ra từ đất vì cơ sự rửa sả, đó là **chông gai và cây tật lê** và loài người không còn được ở trong vườn Ê-đen nữa, cho nên loài người phải ăn các loại rau cỏ hoang mọc trên mặt đất, còn đất thì không có sự màu mỡ, khiến cho loài người phải **làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào xác thịt của loài người chết đi (trở về đất, là nơi mà có xác thịt của loài người ra; vì xác thịt của loài người là bụi, nên xác thịt phải trở về bụi.**

Đức Chúa Trời đã có một kế hoạch cứu chuộc loài người lại cho Ngài, là cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và kế hoạch đó là Đức Chúa Trời sẽ ban luật pháp của Ngài cho loài người (luật pháp của Đức Chúa Trời là con đường của sự cứu chuộc loài người) để loài người sẽ nhờ sự làm theo luật pháp đó mà loài người nhận được sự sống lại và sự sống đời đời.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã qua Môi-se mà truyền bảo cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ là phải vâng giữ và làm theo Lời của Ngài, hầu cho tâm linh của họ sẽ nhận lại những sự mà A-đam đã đánh mất cùng thân thể xác thịt của họ được giải thoát khỏi sự rửa sả và quyền lực của sự tội và sự chết.

**Phục truyền luật lệ ký 30:1-20:** **Khi các điều nầy đã xảy đến cho ngươi, hoặc phước lành, hoặc rửa sả, mà ta đã đặt trước mặt ngươi, nếu trong các nước, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đuổi ngươi đến, ngươi đem lòng nhắc lại những điều ấy, trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, ngươi và con cháu ngươi hết lòng hết ý vâng theo tiếng phán của Ngài, như mọi điều ta truyền cho ngươi ngày nay, thì bấy giờ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ thương xót ngươi, đem những phu tù ngươi trở về, nhóm hiệp ngươi từ giữa các dân, là nơi Ngài đã tản lạc ngươi đó. Dầu những kẻ bị đầy của ngươi ở tại cuối trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi cũng sẽ từ đó nhóm hiệp ngươi lại và rút ngươi khỏi nơi đó. Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ đem ngươi về xứ mà tổ phụ ngươi đã nhận được, và ngươi sẽ nhận lấy nó; Ngài sẽ làm ơn cho ngươi và gia thêm ngươi nhiều hơn tổ phụ ngươi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ cất sự ô uế khỏi lòng ngươi và khỏi dòng dõi ngươi, để ngươi hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, hầu cho ngươi được sống. Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ đổ các lời trù ẻo nầy trên kẻ thù nghịch ngươi, trên kẻ nào ghét và bắt bớ ngươi. Còn ngươi sẽ hối cải, nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va, và làm theo các điều răn của Ngài, mà ta truyền cho ngươi ngày nay. Khi ngươi nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, gìn giữ các điều răn và luật lệ của Ngài đã ghi trong sách luật pháp nầy, hết lòng hết ý trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, thì Ngài sẽ ban phước đầy lấp, làm cho mọi công việc của tay ngươi được thành lợi, khiến hoa quả của thân thể ngươi, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng ngươi được thịnh vượng; vì Đức Giê-hô-va sẽ lại vui lòng nữa mà làm ơn cho ngươi, như Ngài đã vui lòng về các tổ phụ ngươi. Điều răn nầy mà ta truyền cho ngươi ngày nay chẳng phải cao quá ngươi, hay là xa quá cho ngươi. Nó chẳng phải ở trên trời, để ngươi nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để ngươi nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đừng chúng tôi làm theo? Vì lời nầy rất gần ngươi, ở trong miệng**

và trong lòng người, để người làm theo nó. Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặng người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.

Trong mạng lệnh này, Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết tác dụng của việc vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, cũng như người trồng vườn và giữ vườn cây của sự sống vậy, vì bông trái của cây là nguồn của sự sống và công việc của việc chăm sóc, gìn giữ bảo vệ cây đó phải được làm cách cẩn thận cho đến khi người ta nhận được trái của cây đó cho linh hồn họ được ăn trái của nó vậy và sự sống lại cùng sự sống của linh hồn người ta sẽ không phải là công lao của xác thịt bỏ ra làm công việc mà là trái của cây sự sống. Nếu người ta nhận biết được giá trị quý giá của trái cây sự sống đó cho sự sống của linh hồn mình thì người ta cũng phải nhận biết rằng, trái của cây đó sẽ không thể tự sanh ra được nếu cây đó không được chăm sóc, không được bảo vệ và không được gìn giữ cho đến phút cuối cùng của người đó ở trên đất này.

Ngay cả trên thiên đàng, sự sống của những người đã được đón về trên đó cũng vẫn còn phải được ăn các trái của cây sự sống đó hầu cho người ta có thể đủ sức để đứng nổi trước sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, hưởng chi linh hồn của người ta khi còn phải sống trên trái đất này và phải mang lấy thân thể xác thịt hay chết của mình và phải đối địch cùng những kẻ của ma quỷ, là kẻ đến để cướp giết và huỷ diệt những người nào không có được sự bảo vệ của Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã kinh nghiệm được sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời trên những người đã được nghe tiếng của Đức Chúa Trời từ trên mây phán xuống và nhận được luật pháp của Ngài qua tay của Môi-se và người ta đã thấy **gia quyến và hết thầy phe Cô-rê cùng tài sản của chúng nó. Các người đó còn đang sống và mọi vật chi thuộc về họ đều xuống âm phủ; đất lấp lại và chúng nó bị diệt khỏi hội chúng.** Những kẻ đó phải chết vì cơ dâm khinh bỉ Đức Giê-hô-va và trong lúc đó Đức Giê-hô-va đã dùng lửa thiêu sống hai trăm năm mươi người dâng hương thuộc đảng Cô-rê, Đa-than, và A-bi-ram. Ngay ngày hôm sau sự việc đó, dân Y-sơ-ra-ên nổi loạn lầm bầm nghịch lại Môi-se và A-rôn và đổ lỗi cho Môi-se và A-rôn rằng những người kia chết là vì cơ Môi-se và A-rôn. Đức Giê-hô-va đã nổi giận với dân Y-sơ-ra-ên và trong ngày đó, **có mười bốn ngàn bảy trăm người chết vì tai vạ này, trừ ra những kẻ đã bị chết vì cơ Cô-rê.**

Họ cũng nhìn thấy lửa của Đức Giê-hô-va thiêu chết hai con trai của thầy tế lễ A-rôn là Na-đáp và A-bi-hu vì hai người này đã dâng một thứ lửa lạ trước mặt Đức Giê-hô-va tại trong đồng vắng Si-na-i. Họ cũng đã thấy Đức Chúa Trời nổi giận với nữ tiên tri Mi-ri-am, chị gái của A-rôn vì cơ nói hành Môi-se, tôi tớ của Đức Chúa Trời và Ngài đã khiến Mi-ri-am phải bị bệnh phung trong bảy ngày tại nơi đồng vắng để rồi khi dân Y-sơ-ra-ên tới được đồng vắng Xin tại Ca-đe thì Mi-ri-am phải chết và được chôn nơi đồng vắng đó, không thấy được xứ Ca-na-an.

Dân Y-sơ-ra-ên đã thấy rõ sự thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời khi Ngài phán với Môi-se và A-rôn rằng: **Đoạn, Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se và A-rôn rằng: Bởi vì hai người không có tin đến ta, đặng tôn ta nên thánh trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, vì cơ đó, hai người sẽ không đem hội chúng này vào xứ mà ta đã cho nó đâu.** Cả hai người này đã không được vào xứ Ca-na-an vì cơ tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên khiến cho họ không kiểm chế được môi miệng mình trước những sự lầm bầm oán trách của dân Y-sơ-ra-ên. Dân Y-sơ-ra-ên đã thấy rõ sự cai trị nghiêm minh của Đức Chúa Trời trên hết thầy dân Y-sơ-ra-ên và những người đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là những người đã được thấy quyền phép của Đức Chúa Trời rẽ biển đỏ ra làm hai cho dân Y-sơ-ra-ên vượt qua và nghe được tiếng của Đức Chúa Trời từ trên mây

trời phán xuống trong ngày Ngài hiển linh trên núi Si-na-i và ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, những người đó đã phải chết nơi đồng vắng (ngoài trừ Giô-suê và Ca-lép và gia đình của họ) vì cố những người đó đã không tin Lời của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Dân số ký 14:27-45:** Ta sẽ chịu hội chúng hung dữ nầy hay lắm bầm cùng ta cho đến chừng nào? Ta đã nghe lời lắm bầm của dân Y-sơ-ra-ên oán trách ta. Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng-sống ta mà thôi, ta sẽ đãi các ngươi tùy theo lời ta đã nghe các ngươi nói; những thầy các ngươi sẽ ngã nằm trong đồng vắng nầy. Các ngươi mà người ta đã tu bộ, hết thầy bao nhiêu cũng vậy, từ hai mươi tuổi sắp lên, là những kẻ đã lắm bầm cùng ta, thì chẳng hề được vào xứ mà ta đã thề cho các ngươi ở, ngoại trừ Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, và Giô-suê, con trai của Nun. Nhưng ta sẽ đem vào xứ những con trẻ của các ngươi mà các ngươi có nói rằng: Chúng nó sẽ bị làm một miếng mồi; rồi chúng nó sẽ biết xứ các ngươi đã chê bai. Còn những thầy các ngươi sẽ ngã nằm trong đồng vắng nầy. Con cái các ngươi sẽ chẵn chiên nơi đồng vắng trong bốn mươi năm, và sẽ mang hình phạt vì tội thông dâm của các ngươi, cho đến chừng nào thầy của các ngươi đã ngã rạp hết trong đồng vắng. Các ngươi đi do thám xứ bao nhiêu ngày, nghĩa là bốn mươi ngày, thì các ngươi cũng sẽ mang hình phạt vì tội gian ác mình bấy nhiêu năm, nghĩa là bốn mươi năm, một năm đền cho một ngày; bấy giờ các ngươi sẽ biết ta đã xây khối các ngươi. Ta, Đức Giê-hô-va, đã phán: Ta sẽ làm điều nầy cho cả hội chúng hung dữ nầy đã hiệp lại nghịch cùng ta; chúng nó sẽ bị hao mòn và chết tại trong đồng vắng nầy. Những người mà Môi-se đã sai đi do thám xứ, khi trở về có xui cho cả hội chúng lắm bầm cùng Môi-se, và có phao phản xứ, những người nầy đều bị một tai vạ hành chết trước mặt Đức Giê-hô-va. Nhưng trong bọn người đi do thám xứ, chỉ có Giô-suê, con trai của Nun, và Ca-lép, con trai của Giê-phu-nê, còn sống được. Môi-se thuật lại những lời nầy cho cả dân Y-sơ-ra-ên; rồi có một sự thăm sâu rất lớn trong dân sự. Đoạn, dân sự dậy sớm đi lên chót núi mà nói rằng: Chúng tôi đây sẽ đi lên tới chỗ Đức Giê-hô-va đã phán-hứa, vì chúng tôi có phạm tội. Song Môi-se nói rằng: Sao các ngươi trái mạng Đức Giê-hô-va? Sự đó sẽ chẳng may mắn đâu. Chớ đi lên đó, e các ngươi bị quân nghịch đánh bại chẳng; vì Đức Giê-hô-va không còn ở giữa các ngươi nữa. Kìa, dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở đằng trước các ngươi, các ngươi sẽ bị gươm ngã rạp, bởi vì đã bội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, Đức Giê-hô-va sẽ không ở cùng các ngươi. Nhưng dân sự cố ý đi lên chót núi; còn hòm giao ước của Đức Giê-hô-va và Môi-se không đi ra khỏi trại quân. Dân A-ma-léc và dân Ca-na-an ở trong núi nầy đổ xuống, đánh bại và phân thầy dân Y-sơ-ra-ên cho đến Họt-ma.

*Hết thầy những người đã chết đó vì lý do gì, khi mà họ đã kinh nghiệm về quyền phép vô đối của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thánh khiết và công bình?*

Những người đó đã chết vì cố không có lòng trong sạch, không có lòng trung tín, không có lòng kính sợ và không có lòng tin cậy Đức Giê-hô-va.

**Thi-Thiên 106:1-48:** Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; Sự nhân từ Ngài còn đến đời đời. Ai có thể thuật các công việc quyền năng của Đức Giê-hô-va, truyền ra hết sự ngợi khen của Ngài? Phước cho người nào gìn giữ sự đoan chánh, và làm theo sự công bình luôn luôn! Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy nhớ lại tôi tùy ơn Ngài làm cho dân sự Ngài; Hãy lấy sự cứu rỗi mà đến viếng tôi, hầu cho tôi thấy sự thối thành của kẻ được Ngài chọn, hưởng sự vui vẻ của dân sự Ngài, và được khoe mình với cơ nghiệp Ngài. Chúng tôi và tổ phụ chúng tôi đã phạm tội; Chúng tôi có phạm sự gian tà, và làm cách hung ác. Tại Ê-díp-tô tổ phụ chúng tôi không chăm chỉ về các phép lạ Chúa, cũng chẳng nhớ lại sự nhân từ dư dật của Chúa; Nhưng lại phản nghịch bên biển, tức là biển Đỏ. Dầu vậy, Ngài cứu họ vì cố danh Ngài, hầu cho bày ra quyền năng của Ngài. Ngài gỡ biển Đỏ, nó bèn khô; Ngài dẫn Y-sơ-ra-ên đi ngang qua vực sâu như ngang đồng vắng. Ngài giải cứu họ khỏi tay kẻ ghen ghét, chuộc họ khỏi tay kẻ thù nghịch. Nước chụp phủ những kẻ hà hiếp họ; Chẳng còn lại một người. Bấy giờ họ mới tin lời của Ngài, bèn hát ngợi khen Ngài. Họ lại mau mau quên các công việc Ngài, không chờ đợi lời chỉ giáo Ngài, Nhưng có lòng tham dục quá đỗi tại trong đồng vắng, và thử Đức Chúa Trời nơi vắng vẻ. Ngài ban cho chúng nó điều chúng nó cầu xin; Nhưng sai bịnh tổn hại linh hồn chúng nó. Trong trại quân họ ganh ghét Môi-se và A-rôn, là người thánh của Đức Giê-hô-va. Đất hả ra nước Đa-than, và lấp bọn A-bi-ram. Có lửa phát cháy trong hội chúng nó, ngọn lửa thiêu đốt những kẻ ác. Tổ phụ tôi làm một bò tơ tại Hô-rép, thờ lạy trước mặt hình đúc; Họ đổi sự vinh hiển

mình ra hình dạng con bò ăn cỏ. Họ quên Đức Chúa Trời là Đấng cứu rỗi mình, và đã có làm công việc lớn lao ở Ê-díp-tô, những việc lạ kỳ trong xứ Cham, và các điều đáng kinh hãi ở bên biển Đỏ. Vì vậy, Ngài phán rằng sẽ diệt chúng nó đi; Nhưng Môi-se, là kẻ Ngài chọn, đứng nơi triệt hạ trước mặt Ngài, dặng can gián cơn giận Ngài, e Ngài hủy diệt họ chẳng. Tổ phụ chúng tôi khinh bỉ xứ tốt đẹp, không tin lời của Chúa, song nói lảm bảm trong trại mình, không nghe tiếng Đức Giê-hô-va. Vì vậy, Ngài thề cùng chúng nó rằng: Sẽ làm chúng nó sa ngã trong đồng vắng, khiến dòng dõi họ sa ngã giữa muôn nước, và làm tản lạc họ trong các xứ. Tổ phụ chúng tôi cũng cúng thờ Ba-anh-Phê-ô, ăn của lễ cúng kẻ chết; Như vậy họ chọc giận Đức Chúa Trời vì những việc làm của họ, và ôn dịch bèn phát ra giữa họ. Bấy giờ Phi-nê-a trỗi dậy đoán xét, và ôn dịch bèn ngừng lại. Từ đời này qua đời kia việc đó kể cho người là công bình, cho đến đời đời vô cùng. Tổ phụ chúng tôi cũng chọc giận Ngài tại nước Mê-ri-ba, nên, vì cơ họ, có tai họa xảy đến cho Môi-se; Ấy vì họ chọc rối trí người, nên người nói những lời vô ý. Họ không hủy diệt các dân, y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn họ; Nhưng lại pha lộn với các dân, tập theo công việc chúng nó, và hầu việc hình tượng chúng nó, là điều gây làm cái bẫy cho mình. Họ bắt con trai con gái mình mà cúng tế ma quỷ. Làm đổ huyết vô tội ra, tức là huyết của con trai con gái mình, mà họ cúng tế cho hình tượng xứ Ca-na-an; Nên xứ bị ô uế bởi huyết ấy. Như vậy, họ làm cho mình bị ô uế vì công việc mình, lấy sự làm mình mà thông dâm. Nhân đó cơn giận Đức Giê-hô-va nổi lên cùng dân sự Ngài, Ngài gớm ghiếc cơ nghiệp mình; Ngài phó họ vào tay các ngoại bang; Những kẻ ghen ghét họ cai trị trên họ. Kẻ thù nghịch cũng hà hiếp tổ phụ chúng ta. Họ bị phục dưới tay chúng nó. Nhiều lần Chúa giải cứu tổ phụ chúng ta, nhưng họ phiền lòng Ngài bởi ý muốn họ, và họ hèn mọn vì tội ác của họ. Dầu vậy, khi nghe tiếng kêu cầu của họ, Ngài bèn đoái xem họ trong cơn gian truân họ, nhớ lại vì họ giao ước mình, và thương xót họ tùy sự nhân từ dư dật của Ngài. Ngài cũng làm cho họ được ơn bên những kẻ bắt họ làm phu tù. Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời chúng tôi, xin hãy cứu chúng tôi, nhóm hiệp chúng tôi từ giữa các nước, hầu cho chúng tôi cảm tạ Danh thánh Chúa, và khoe mình về sự ngợi khen Chúa. Đáng ngợi khen Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, từ trước vô cùng cho đến đời đời mãi mãi! Cả dân sự khá nói: A-men! Ha-lê-lu-gia!

Khi Đức Chúa Jêsus đang rao giảng các mạng lệnh này, thì người ta cũng không nhận biết họ cần phải có điều gì cho sự sống của linh hồn mình, nên Chúa Jêsus đã phán dạy họ phải tìm kiếm những sự cần phải có cho sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn mình, là những sự mà người ta không thể tìm được ở bất nơi nào trên trái đất này, vì những sự đó là thuộc về Đức Chúa Trời và ở trong Ngài.

Khi Chúa Jêsus phán: **Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.** Bởi vì, **hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Ask<sup>G154</sup>, and it shall be given<sup>G1325</sup> you; seek<sup>G2212</sup>, and ye shall find<sup>G2147</sup>; knock<sup>G2925</sup>, and it shall be opened<sup>G455</sup> unto you: <sup>8</sup>For every<sup>G3956</sup> one that asketh<sup>G154</sup> receiveth<sup>G2983</sup>; and he that seeketh<sup>G2212</sup> findeth<sup>G2147</sup>; and to him that knocketh<sup>G2925</sup> it shall be opened<sup>G455</sup>.

Có nghĩa là: *Hãy xin (cầu xin, thỉnh cầu, yêu cầu) thì điều đó sẽ được ban cho; Hãy tìm kiếm và các người sẽ tìm được; hãy gõ cửa thì cửa đó sẽ được mở cho các người; Vì bất kỳ ai cầu xin thì sẽ nhận được và những kẻ tìm kiếm sẽ tìm thấy; người nào gõ cửa thì sẽ được mở cho.*

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao? Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri.**

Chúa Jêsus đã không nói chi tiết những sự mà người ta cần phải tìm và nơi nào mà người ta phải đến để gõ cửa để xin những sự gì, ấy là Ngài đang tìm kiếm xem trong hết thấy những người đang nghe Ngài giảng đây, ai là những người đang trông đợi sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời và ngọn đèn nơi tâm linh của ai đó vẫn còn leo lét chưa tàn lụi và ai là người thuộc về lễ thật, vì chỉ có những người như vậy mới có thể hiểu được ý nghĩa của những sự mà Ngài đã và đang giảng tại trên núi này.

Câu 12 chép: **Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri.**

Về câu nói này, không phải ai nghe cũng có thể hiểu được những sự mách bảo của Đức Chúa Jêsus,

nhưng những người khôn sáng sẽ hiểu.

**Đa-ni-ên 12:1-10:** Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trỗi dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhuốc đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. Còn như người, hồi Đa-ni-ên, người hãy đóng lại những lời này, và hãy đóng ấn sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên. Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và này, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên này sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: Đến cuối cùng những sự lạ này được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự này đều xong. Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự này sẽ ra thế nào? Người trả lời rằng: Hồi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời này đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu.

Nếu là một người Y-sơ-ra-ên có lòng trông đợi sự giải cứu của Đức Giê-hô-va thì người đó sẽ nhận được sự tỏ ra của Đức Chúa Trời mà nhận biết được các dấu hiệu của sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã hứa.

Thiên sứ Mi-ca-ên (*Michael*) là thiên sứ trưởng (*tổng chỉ huy*) các thiên sứ được Đức Chúa Trời giao phó đặc trách về dân Y-sơ-ra-ên tức là đặc trách những sự thuộc về tuyến dân của Đức Chúa Trời, và danh xưng của thiên sứ Mi-ca-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: “*Ai giống như Đức Giê-hô-va*”. Thiên sứ Mi-ca-ên đã đánh trận với Sa-tan để giành xác của Môi-se (*Giu-đe 1:9 - Bản Kinh-thánh tiếng Việt dịch sai thành Mi-chen, nhưng nguyên bản chép là Mi-ca-ên - Micheal*) và thiên sứ này đã chỉ huy các thiên sứ của Đức Chúa Trời đánh trận với quyền lực của con rồng (*Sa-tan*) nơi chốn không trung và đã chiến thắng chúng, khiến quyền lực của Sa-tan (*con rồng*) phải bị rơi từ trên trời xuống đất (*được chép trong Khải huyền 12*). Cuộc chiến này không nói đến ngày tận thế hay là thời kỳ Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã cất về thiên đàng, nhưng là nói về thời kỳ Chúa Jê-sus đang thi hành chức vụ trên đất này và khi Ngài sai các môn đồ của Ngài nhân Danh Ngài đi truyền giáo, như Kinh-thánh đã chép:

**Lu-ca 10:1-21:** Kế đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hãy đi; này, ta sai các người đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các người vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà này! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các người sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các người. Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các người, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà này sang nhà khác. Hễ các người vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người. Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các người, chúng ta cũng phải bụi của thành các người đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi. Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này. Khốn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mày, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mày, thành Ca-bê-na-um, mày sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới âm phủ! Ai nghe các người, ấy là nghe Ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ Ta; còn ai bỏ Ta, ấy là bỏ Đấng đã sai Ta. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Này, Ta đã ban

quyền cho các người giày đạp rấn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng. Cũng giờ đó, Đức Chúa Jê-sus nức lòng bởi Đức Thánh Linh, bèn nói rằng: Lạy Cha, là Chúa trời đất, tôi ngợi khen Cha, vì Cha đã giấu những sự này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho trẻ nhỏ hay! Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành.

Chúa Jê-sus phán: **Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho. Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: Ask<sup>G154</sup>, and it shall be given<sup>G1325</sup> you; seek<sup>G2212</sup>, and ye shall find<sup>G2147</sup>; knock<sup>G2925</sup>, and it shall be opened<sup>G455</sup> unto you: <sup>8</sup>For every<sup>G3956</sup> one that asketh<sup>G154</sup> receiveth<sup>G2983</sup>; and he that seeketh<sup>G2212</sup> findeth<sup>G2147</sup>; and to him that knocketh<sup>G2925</sup> it shall be opened<sup>G455</sup>.

Chữ xin chép trong câu này đó là chữ Αἰτέω- aiteo, số 154 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Cầu xin, khẩn cầu cách tha thiết, thềm khát, ao ước, mong muốn;*

Chữ tìm chép trong câu này đó là chữ ζητέω- zeteo, số 2212 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Tìm kiếm, Thỉnh cầu trong sự thờ phượng Đức Chúa Trời;*

Chữ gõ chép trong câu này đó là chữ κρούω- krouo, số 2212 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *gõ cửa;*

Chúa Jê-sus đã phán Ngài là *cái cửa của sự cứu rỗi* và chính là *sự sống lại và sự sống* mà Đức Chúa Trời đã sai xuống thế gian này để ban cho những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tin và tiếp nhận Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

**Giăng 10:9: Ta là cái cửa: nếu ai bởi Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ.**

Khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời ấy là chúng ta đối diện với cái cửa của sự sống đời đời và nếu chúng ta ao ước, mong muốn nhận được những sự tỏ ra của Lời của Đức Chúa Trời thì chúng ta sẽ nhận được sự tỏ ra của Ngài, nếu chúng ta yêu mến và tin Lời của Đức Chúa Trời.

**Giăng 11:25-26a: Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi. Còn ai sống và tin Ta thì không hề chết.**

**Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Sự tìm kiếm mà Đức Chúa Jê-sus đã phán trong bài giảng tại trên núi đó là những sự thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn của người ta, là những sự mà dân Y-sơ-ra-ên sau khi đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an đó đã không hề tìm kiếm, mà người ta đã chỉ tìm kiếm những sự thuộc về xác thịt hay chết mà thôi. Khi Chúa Jê-sus phán các Lời này, ấy là Ngài đang phán về chính Ngài, là điều mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa ban cho những người hết lòng trở lại cùng Ngài.

**Giê-rê-mi 29:11-14: Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta biết ý tưởng ta nghĩ đối cùng các người, là ý tưởng bình an, không phải tai họa, để cho các người được sự trông cậy trong lúc cuối cùng của mình. Bấy giờ các người sẽ kêu cầu Ta, sẽ đi và cầu nguyện Ta, và ta sẽ nhậm lời. Các người sẽ tìm Ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm Ta hết lòng. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ cho các người tìm được Ta, và sẽ đem những phu tù các người trở về. Đức Giê-hô-va phán: ta sẽ nhóm các người lại từ mọi nước và mọi nơi mà ta đã đuổi các người đến, và sẽ đem các người về trong đất mà ta đã khiến các người bị đày đi khỏi đó.**

Nếu các con trai của Gia-cốp mang ý nghĩa về những sự trang bị của Đức Chúa Trời cho một người thuộc về Ngài hầu cho nhờ những sự trang bị đó mà từ một kẻ nắm gót người khác có thể trở thành Y-sơ-ra-ên, là một người được tạo nên giống như Đấng đã tạo nên mình (ảnh tượng), là người có quyền phép của con Vua và sẽ cai trị như Vua, thì những phu tù là các chi phái của Y-sơ-ra-ên bị bắt lưu đày khỏi xứ mình đó chính là bóng về những sự trang bị của Đức Chúa Trời cho tâm linh loài người, vốn vì cố tội lỗi của A-đam mà bị mất đi đó, cũng sẽ nhờ sự vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời mà được Đức Chúa Trời ban lại cho mà được hưởng quyền làm con kế tự Lời của Đức Chúa Trời.

**Giăng 6:26-40: Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, các người tìm**

Ta chẳng phải vì đã thấy mấy phép lạ, nhưng vì các người đã ăn bánh và được no. Hãy làm việc, chớ vì đồ ăn hay hư nát, nhưng vì đồ ăn còn lại đến sự sống đời đời, là thứ Con người sẽ ban cho các người; vì ấy là Con, mà Cha, tức là chính Đức Chúa Trời, đã ghi ấn tín của mình. Chúng thưa rằng: Chúng tôi phải làm chi cho được làm công việc Đức Chúa Trời? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người tin Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến, ấy đó là công việc Ngài. Chúng bèn nói rằng: Thế thì thầy làm phép lạ gì, để cho chúng tôi thấy và tin? Thầy làm công việc gì? Tổ phụ chúng ta đã ăn ma-na trong đồng vắng, theo như lời chép rằng: Ngài đã ban cho họ ăn bánh từ trên trời xuống. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Môi-se chưa hề cho các người bánh từ trên trời đâu; nhưng Cha Ta ban cho các người bánh thật, là bánh từ trên trời xuống. Bởi chưng bánh Đức Chúa Trời là bánh từ trên trời giáng xuống, ban sự sống cho thế gian. Chúng thưa rằng: Lạy Chúa, xin ban bánh đó cho chúng tôi luôn luôn! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta là bánh của sự sống; ai đến cùng Ta chẳng hề đói, và ai tin Ta chẳng hề khát. Nhưng Ta đã nói: Các người đã thấy Ta, mà chẳng tin. Phàm những kẻ Cha cho Ta sẽ đến cùng ta, kẻ đến cùng Ta thì ta không bỏ ra ngoài đâu. Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Và, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

*Làm thế nào để người ta có thể nhận lãnh được những sự ban cho của Đức Chúa Trời như Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài?*

Lu-ca 11:13: **Vậy nếu các người là người xấu, còn biết cho con cái mình vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban Đức Thánh Linh cho người xin Ngài!**

Lu-ca đã chép xuống các lời này, tuy trong câu này có khác với Ma-thi-ơ 7:11: **Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao?**

Sự khác biệt là cách hành văn của Lu-ca ngắn gọn tập trung vào một câu, còn với sứ đồ Ma-thi-ơ thì ông đã trình bày rất chi tiết liên quan đến các sách tiên tri mà Đức Chúa Trời đã cậy các tôi tớ Ngài chép xuống trước khi Đức Chúa Jêsus Christ giáng sinh, vậy nên Ma-thi-ơ đã không dừng tại câu 11 mà chép tiếp câu 12 để trọn nghĩa sự dạy dỗ của Đức Chúa Jêsus.

Ma-thi-ơ 7:11-12: **Vậy nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao? Ấy vậy, hề điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri.**

Châm ngôn 1:23: **Nhân vì Ta trách các người, các người khá trở lại; Kìa, Ta sẽ đổ thần linh Ta trên các người; Ta sẽ làm cho các người biết những lời của Ta.**

Lời tiên tri này là nói về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời và khi Chúa Jêsus phán các mạng lệnh này thì ấy là lời tiên tri đã ứng nghiệm những sự mà Đức Thánh-Linh đã cảm động vua Sa-lô-môn chép xuống trong sách Châm ngôn.

Chữ **biết** được chép trong Châm ngôn 1:23 đó là chữ יָדָע - yada', số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hiểu biết, nhận thức được qua sự nhìn thấy khả tượng hoặc chiêm bao, lĩnh hội được, tiếp nhận được những sự tỏ ra; giúp cho quan sát được, nhận biết được, gìn giữ được, hiểu được những kiến thức truyền bảo cho, được bổ nhiệm, được chọn lựa, được công nhận, có thể truyền đạt, dạy dỗ những người khác.*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa Jêsus phán gì về những người đã nhận được giá trị này.

Ma-thi-ơ 5:14-15: **Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà.**

Chúa Jêsus đang nói về linh tánh của những người đã được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời (*tức là những người được gọi là môn đồ của Đấng Christ*) là nơi có một ngọn đèn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời,

đã nhận được sự cứu chuộc và chính Đức Chúa Trời đã thắp ngọn đèn này, như Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 18:28: **Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.**

Nếu một người không có đèn soi sáng con đường mình (là các ý tưởng trong tâm trí của người ta) thì người ấy vẫn chưa có sự cứu rỗi, nhưng người ấy vẫn đang đi trong sự tối tăm. Nhận được sự cứu rỗi đồng nghĩa với việc hiểu được giá trị cùng ý nghĩa trong Lời của Đức Chúa Trời mà chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời khi được cai trị ở trong lòng của người ta mà khiến cho ngọn đèn nơi tâm linh của người ta được thắp sáng trở lại, vì Lời của Đức Chúa Trời là sự sáng của thế gian.

**Giăng 8:12: Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.**

**Giăng 9:5: Đang khi ta còn ở thế gian, Ta là sự sáng của thế gian.**

**Ma-thi-ơ 7:12: Ấy vậy, hễ điều chi mà các người muốn người ta làm cho mình, thì cũng hãy làm điều đó cho họ, vì ấy là luật pháp và lời tiên tri.**

Chúa Jêsus đang phán về chính Ngài và những người tin Ngài cũng sẽ làm như Ngài và chúng ta có thể thấy ý nghĩa này qua Lời Chúa phán:

**Giăng 10:14-17: Ta là người chăn hiền lành, ta quen chiên Ta, và chiên ta quen ta, cũng như Cha biết Ta và Ta biết Cha vậy; Ta vì chiên Ta phó sự sống mình. Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; Ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng Ta, rồi sẽ chỉ có một bầy, và một người chăn mà thôi. Nay, tại sao Cha yêu Ta: Ấy vì Ta phó sự sống mình để được lấy lại.**

**Hê-bơ-rơ 2:10-13: Thật, Đáng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đáng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lấm. Vì Đáng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền Danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, Ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho Ta.**

Để có thể làm được công việc này, người tin Chúa phải hiểu rõ trách nhiệm của loài người mà Đức Chúa Trời đã tạo nên và được Ngài giao phó công việc trồng vườn và giữ vườn. **Trồng vườn** nghĩa là phải **gieo, trồng, chăm sóc, tủa sửa. Giữ vườn** là **gìn giữ, quan sát, bảo vệ** mọi thứ mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Chúa Jêsus đã nói rõ công việc này qua lời Ngài cầu nguyện với Đức Chúa Cha:

**Giăng 17:4-11: Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy.**

Chúa Jêsus đã phán về những người thuộc về Ngài sẽ làm những việc như Ngài đã làm:

**Giăng 14:12: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho.**